

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 10 CATALOGUE CỤM TAY PHANH TỔNG HONDA LEAD 125 (2022+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE LEAD 125 (2022) · Dùng cho HONDA LEAD (2022)

Sơ đồ online:

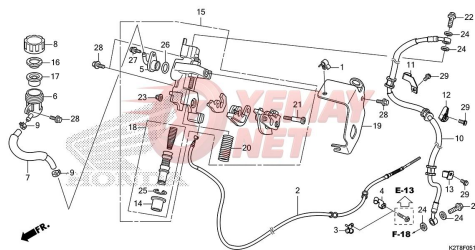
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-10-catalogue-cum-tay-phanh-tong-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002534> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 29 chi tiết	Có giá tham khảo: 29/29	Tổng giá trị: 2,705,970đ
--------------------------------------	--------------------------------	---------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 10 CATALOGUE CỤM TAY PHANH TỔNG HONDA LEAD 125 (2022+)



Mã EPC	EPCDOV0002534
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	LEAD
Năm SX	2022
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE LEAD 125 (2022)
Số phụ tùng	29 chi tiết
Tổng giá trị	2,705,970đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (29 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 10 CATALOGUE CỤM TAY PHANH TỔNG HONDA LEAD 125 (2022+)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Đai kẹp dây phát điện 30701-883-000 HONDA FUTURE, LEAD	30701883000	1	28,941đ
2	Dây 2 kết nối phanh sau 43450-K2T-V01 HONDA LEAD 125	43450K2TV01	1	163,583đ
3	Kẹp A dây phanh sau 43455-K2T-V00 HONDA LEAD 125	43455K2TV00	1	30,214đ
4	Kẹp B dây phanh sau 43456-K2T-V00 HONDA LEAD 125	43456K2TV00	1	30,214đ
5	Đầu nối ống dầu phanh 43503-K12-901 HONDA LEAD 125	43503K12901	1	46,366đ
6	Hộp dầu phanh chính 43511-K1N-V01 HONDA LEAD 125, SH MODE	43511K1NV01	1	66,699đ
7	Ống dẫn hộp dầu phanh 43512-K12-901 HONDA LEAD 125	43512K12901	1	81,339đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Nắp hộp dầu phanh 43513-KWN-931 HONDA LEAD 125, SH MODE, VISION 110	43513KWN931	1	55,195đ
9	Đai kẹp ống dẫn hộp dầu phanh 43514-KS6-701 HONDA CB 500, LEAD 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH MODE, VISION 110, WINNER R	43514KS6701	1	18,090đ
10	Ống dẫn dầu phanh 45126-K2T-V01 HONDA LEAD 125	45126K2TV01	1	665,346đ
11	Kẹp A ống dẫn dầu phanh 45127-K12-900 HONDA LEAD 125	45127K12900	1	34,860đ
12	Kẹp B ống dẫn dầu phanh 45128-K12-900 HONDA LEAD 125	45128K12900	1	35,327đ
13	Kẹp C ống dẫn dầu phanh 45129-K12-V00 HONDA LEAD 125	45129K12V00	1	30,214đ
14	Bao chắn bụi piston phanh 45504-410-003 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	45504410003	1	25,326đ
15	Cụm xylanh phanh chính 45510-K12-930 HONDA LEAD 125	45510K12930	1	789,042đ
16	Đệm cách hộp dầu phanh 45518-GM9-711 HONDA LEAD 125, SH MODE, VISION 110	45518GM9711	1	30,214đ
17	Màng cao su hộp dầu phanh 45520-GM9-711 HONDA LEAD 125, SH MODE, VISION 110	45520GM9711	1	30,640đ
18	Cụm pít tổng phanh chính 45530-MA4-671 HONDA CB 650, LEAD 125, VISION 110	45530MA4671	1	217,068đ
19	Nắp chắn cụm xylanh phanh 47602-K2T-V00 HONDA LEAD 125	47602K2TV00	1	73,090đ
20	Lò xo chậm 47604-KZL-E01 HONDA LEAD 125, VISION 110	47604KZLE01	1	32,410đ
21	Bu lông chốt 90114-KZL-E01 HONDA LEAD 125, VISION 110	90114KZLE01	1	30,214đ
22	Bu lông dầu 10x22 90145-KPH-B30 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	90145KPHB30	1	32,410đ
23	Đai ốc đặc biệt 6mm 90301-473-003 HONDA DREAM, FUTURE, LEAD, VISION	90301473003	1	50,780đ
24	Vòng đệm bu lông dầu 90545-300-000 HONDA Xe Ga, Xe Số	90545300000	1	21,708đ
25	Phanh cài 90651-MA5-671 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	90651MA5671	1	14,472đ
26	Phốt O 14.8X2.4 91212-422-006 HONDA LEAD, PCX, SH MODE, VISION	91212422006	1	32,410đ
27	Vít có đệm 4x12 93893-040-1217 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	938930401217	1	10,854đ
28	Bu lông đầu có gờ 6X14 95701-060-1408 HONDA LEAD 125 -	957010601408	1	14,472đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
29	Bu lông 6x12 96001-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	960010601200	1	14,472đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng LEAD](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-10-catalogue-cum-tay-phanh-tong-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002534> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 10 CATALOGUE CỤM TAY PHANH TỔNG HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002534). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-10-catalogue-cum-tay-phanh-tong-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002534>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 10 CATALOGUE CỤM TAY PHANH TỔNG HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002534)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-10-catalogue-cum-tay-phanh-tong-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002534>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 10 CATALOGUE CỤM TAY PHANH TỔNG HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002534)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-10-catalogue-cum-tay-phanh-tong-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002534>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 10 CATALOGUE CỤM TAY PHANH TỔNG HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002534)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.